

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 25-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Hương và ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 25/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 03 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1992 tại xã Sài S, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Xóm 7, thôn Phúc Đức, xã Sài S, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc C1 và bà Tạ Thị M; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2024 đến 20/12/2024 tại ngoại. “có mặt”

2. Nguyễn Trung H, sinh năm 1992 tại xã Ngọc T, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 9, xã Ngọc T, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung S và bà Nguyễn Thị Y; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2024 đến 20/12/2024 tại ngoại. “có mặt”

3. Nguyễn Bá C, sinh năm 1986 tại xã Sài S, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Xóm 1, thôn Thụy Khuê, xã Sài S, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá

H1 và bà Nguyễn Thị T; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2024 đến 20/12/2024 tại ngoại. “có mặt”

4. Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1986 tại xã Sài S, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Xóm 1, thôn Phúc Đức, xã Sài S, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Phúc và bà Nguyễn Thị Ty; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2024 đến 20/12/2024 tại ngoại. “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 16/12/2024, Nguyễn Trung H, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A cùng đi làm dịch vụ tang lễ đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì xong việc nên tất cả cùng về nhà H để ăn cơm. Do đã hẹn trước nên Nguyễn Tuấn A gọi điện báo Nguyễn Khắc Đ (*cùng làm dịch vụ tang lễ*) đến nhà H cùng ăn cơm. Khoảng 14 giờ 45 thì Đ đi đến nhà H. Mọi người ăn, uống rượu tại phòng bếp nhà H. Khoảng 16 giờ 00' cùng ngày, sau khi ăn xong, H đang dọn dẹp, rửa bát thì Đ nói “làm tí chứ” thì mọi người cùng hiểu ý chơi đánh bạc. H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ cũ và 01 bộ bài tú lơ khơ mới ở trong phòng ngủ để làm công cụ cho 4 người đánh bạc. Cả bốn đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền đến 17 giờ 15' cùng ngày thì bị bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A đã bỏ chạy đến ngày 18/12/2024 cùng ra đầu thú.

Thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

* Thu giữ trên chiếu bạc: - 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, đã qua sử dụng, gồm 52 quân bài;

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, chưa qua sử dụng, gồm 52 quân bài;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 650.000 đồng;
- 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, đã cũ, có lắp sim.

* Thu trên người các đối tượng bị bắt:

- Thu của Nguyễn Trung H số tiền 500.000 đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng, đã cũ;

- Thu của Nguyễn Khắc Đ số tiền 4.740.000 đồng, 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone màu xám, đã cũ và 01 (một) chiếc ví màu nâu, kích thước 15x12 cm.

* Thu giữ qua việc khám xét khẩn cấp nơi ở:

- Thu giữ tại phòng khách nhà Nguyễn Bá C 01 chiếc ví màu đen, kích thước 10x13cm của C, bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

- Thu giữ tại nhà Nguyễn Tuấn A: Trong phòng ngủ số tiền 20.000 đồng; thu giữ bên trong xe ô tô BKS 29B-174.24 của Tuấn A số tiền 1.350.000 đồng.

Toàn bộ số tiền trên, các đối tượng khai đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng và sẽ sử dụng để đánh bạc là 7.280.000 đồng (*bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*).

Về cách thức đánh bạc:

Những người tham gia đánh bạc sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, mỗi người tham gia đánh bạc là một cửa, mỗi cửa được chia 03 quân bài. Sau khi chia bài, mỗi cửa góp gà 20.000 đồng, ván đầu tiên thì bốc cái, người bốc được cái thì tổ đầu, rồi lần lượt tổ theo vòng tay phải, người tổ sau có thể đồng ý với mức tổ của người trước hoặc tổ cao hơn, người nào không theo thì úp bài xuống, cứ như thế đến khi không ai tổ thêm nữa thì tất cả những người theo tổ hạ bài xuống. Các con bạc quy định: tổ thấp nhất là 20.000 đồng, tổ cao nhất là 100.000 đồng. Người thắng là người được “sáp” (tức là 3 quân cùng số hoặc chữ giống nhau nhưng khác chất), nếu nhiều người cùng có “sáp” thì tính từ cao xuống thấp; sau đến “liêng đồng chất” (tức 3 quân liên tiếp cùng chất), “liêng” (3 quân liên tiếp không đồng chất), nếu nhiều người cùng có liêng thì tính từ cao xuống thấp, nếu trùng nhau thì tính theo thứ tự chất “rô, cơ, tép, bích”; sau đến “ảnh” (tức là 3 quân đầu người) cũng tính từ cao xuống thấp và tính theo chất. Nếu tất cả người chơi không ai có sáp, liêng đồng chất, liêng, ảnh thì tính tổng điểm, cao nhất là 9 điểm (chỉ tính những quân bài có số theo mức điểm tương ứng), nếu tổng bài cao hơn 9 thì bỏ hàng chục lấy điểm hàng đơn vị, bài của ai có điểm cao nhất thì thắng. Người thắng được nhận tất cả số tiền góp gà cộng với số tiền những người đã tổ theo ván đó bỏ ra. Nếu người nào được “sáp” “liêng đồng chất”, “hoa đồng chất” thì những người khác phải trả thêm 100.000 đồng. Người nào thắng thì chia bài ván tiếp theo và được tổ trước.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 26/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Trung H, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Trung H, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 (áp dụng thêm khoản 2 đối với Đ, C và Tuấn A) Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Khắc Đ và Nguyễn Trung H, mỗi bị cáo từ 15-18 tháng cải tạo không giam giữ.

Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A, mỗi bị cáo từ 12-15 tháng cải tạo không giam giữ.

Không phạt hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra còn đề xuất về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai: Buổi sáng ngày 16/12/2024, Nguyễn Trung H, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A cùng đi làm dịch vụ tang lễ đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì xong việc nên tất cả cùng về nhà H để ăn cơm. Do đã hẹn trước nên Nguyễn Tuấn A gọi điện bảo Nguyễn Khắc Đ (*cùng làm dịch vụ tang lễ*) đến nhà H cùng ăn cơm. Đến khoảng 16 giờ, sau khi ăn xong, Đ nói “làm tí chứ” thì mọi người cùng hiểu ý là chơi đánh bạc. H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ cũ và 01 bộ bài tú lơ khơ mới ở trong phòng ngủ để làm công cụ cho 4 người đánh bạc. Cả bọn đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền đến 17 giờ 15’ cùng ngày thì bị bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A đã bỏ chạy đến ngày 18/12/2024 cùng ra đầu thú. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng và sẽ sử dụng để đánh bạc là 7.280.000 đồng (*bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*). Các bị cáo khai số tiền sử dụng để đánh bạc: Nguyễn Trung H có khoảng 900.000 đồng, Nguyễn Khắc Đ khoảng 3.620.000 đồng, Nguyễn Tuấn A khoảng 1.000.000 đồng và Nguyễn Bá C khoảng 2.300.000 đồng.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, với biên bản phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Chiều ngày 16/12/2024, Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Trung H, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A đã cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “liêng”, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.280.000 đồng (*bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*) tại gian bếp nhà Nguyễn Trung H thuộc thôn 9, xã Ngọc T, huyện Phúc Thọ thì bị bắt quả tang. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Trung H, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A đã cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng không có sự phân công, sắp xếp vai trò của những người tham gia mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Vai trò của các bị cáo là ngang nhau. Bị cáo Đ là người khởi xướng và sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn, bị cáo H là chủ nhà và chuẩn bị công cụ phạm tội nên phải chịu mức hình phạt cao hơn.

Xét thấy, tất cả các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo C và Tuấn A đều đầu thú, bị cáo Đ có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt và cho các bị cáo được hưởng lương khoan hồng của nhà nước, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa. Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên không khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, đã cũ thu giữ tại chiếu bạc là tài sản của Nguyễn Tuấn A; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, đã cũ thu giữ của Nguyễn Trung H; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xám, đã cũ thu giữ của Nguyễn Khắc Đ, những chiếc điện thoại này là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu. Đến nay, không ai có ý kiến gì khác nên Tòa án không xem xét.

Đối với 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 lá bài là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc ví màu nâu thu giữ của Nguyễn Khắc Đ và 01 (một) chiếc ví màu đen thu giữ của Nguyễn Bá C là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho các bị cáo. Tại phiên tòa, các bị cáo đều không nhận lại các tài sản này nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 7.280.000đ (bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng và sẽ sử dụng để đánh bạc, nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[4]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy

định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Trung H, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A phạm tội Đánh bạc.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, (áp dụng thêm khoản 2 đối với Đ, C và Tuấn A) Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự

2.1. Xử phạt: Nguyễn Khắc Đ 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày đã tạm giữ, thời gian còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án.

2.2. Xử phạt: Nguyễn Trung H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày đã tạm giữ, thời gian còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án.

2.3. Xử phạt: Nguyễn Bá C 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 02 ngày đã tạm giữ, thời gian còn phải chấp hành 14 tháng 24 ngày kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án.

2.4. Xử phạt: Nguyễn Tuấn A 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 02 ngày đã tạm giữ, thời gian còn phải chấp hành 14 tháng 24 ngày kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Trung H cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc T, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ngọc T trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Giao các bị cáo Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã Sài S, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Sài S trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, đã qua sử dụng, gồm 52 quân bài; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, chưa qua sử dụng, gồm 52 quân bài; 01 (một) chiếc ví màu nâu, kích thước 15x12cm và 01 (một) chiếc ví màu đen, kích thước 10x15cm. (Biên bản giao nhận ngày 17/3/2025)

3.2. Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 7.280.000đ (bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng). (Theo ủy nhiệm chi ngày 23/4/2025)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Trung H, Nguyễn Bá C và Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Đức Hiếu

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;